

Số: **0845**CNBT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2020.

Về việc công bố thông tin về việc giải trình lợi nhuận chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 (đã kiểm toán)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH
(Mã chứng khoán: BTW)

2. Trụ sở chính : 194 Pasteur, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

3. Điện thoại : (08) 38 297 147 – 38 272 990

4. Fax : (08) 38 229 778

5. Người thực hiện công bố thông tin:

- Họ và tên : NGUYỄN THÀNH PHÚC – Giám đốc Công ty
- Địa chỉ : 611/57E Điện Biên Phủ, Phường 1, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại :
 - + Di động : 0913 926 614
 - + Cơ quan : (028) 38 234 723
- Fax : (028) 38 229 778

6. Loại thông tin công bố:

- 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

7. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành công bố thông tin về việc giải trình lợi nhuận chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 (Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam đã thực hiện kiểm toán).

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành vào ngày 25/3/2020 tại đường dẫn: www.capnuocbentanh.com (vào Mục “Công bố thông tin” chọn “Báo cáo tài chính”).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* **Đính kèm:** Công văn số 0843/BC-KTTC ngày 25/3/2020; Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 (đã kiểm toán).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, TC-HC.



Số: 0843/BC-KTTC
V/v giải trình lợi nhuận chênh lệch
10% so với cùng kỳ năm trước

Tp.HCM, ngày 25 tháng 03 năm 2020

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành giải trình về việc lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính năm 2019 biến động tăng hơn 10% so với cùng kỳ năm 2018 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018 là: 22.064.698.245 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là: 32.377.884.446 đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Chênh lệch so với cùng kỳ năm trước
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	467.525.681.128	455.556.623.735	11.969.057.393
2	Giá vốn hàng bán	318.335.220.546	325.247.089.190	(6.911.868.644)
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	149.190.460.582	130.309.534.545	18.880.926.037
4	Doanh thu hoạt động tài chính	875.373.865	171.684.312	703.689.553
5	Chi phí tài chính	2.309.684.597	917.458.420	1.392.226.177
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>2.309.684.597</i>	<i>917.458.420</i>	<i>1.392.226.177</i>
6	Chi phí bán hàng	66.498.994.413	64.364.036.189	2.134.958.224
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	38.296.989.342	39.262.192.966	(965.203.624)
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	42.960.166.095	25.937.531.282	17.022.634.813
9	Thu nhập khác	248.767.087	1.572.849.904	(1.324.082.817)
10	Chi phí khác	3.505.064.275	476.355.406	3.028.708.869
11	Lợi nhuận khác	(3.256.297.188)	1.096.494.498	(4.352.791.686)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	39.703.868.907	27.034.025.780	12.669.843.127
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	7.325.984.461	4.969.327.535	2.356.656.926
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	32.377.884.446	22.064.698.245	10.313.186.201

Lợi nhuận sau thuế năm 2019 tăng 10.313.186.201 đồng so với năm 2018. Nguyên nhân chủ yếu là:

(1)	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 11.969.057.393 đồng do: + Sản lượng nước bán ra tăng 316.583m ³ . + Giá bán bình quân tăng 288 đồng/m ³ .
(2)	Giá vốn hàng bán giảm 6.911.868.644 đồng do: + Sản lượng nước mua vào giảm 3.262.367 m ³ .
(3)	Từ điểm (1) và (2) trên, dẫn đến Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 18.880.926.037 đồng [= 11.969.057.393 – (-6.911.868.644)]
(4)	Doanh thu hoạt động tài chính tăng 703.689.553 đồng do Công ty tận dụng số tiền nhàn rỗi để gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại.
(5)	Chi phí tài chính tăng 1.392.226.177 đồng do khoản lãi vay phát sinh không đủ điều kiện vốn hóa vào giá trị tài sản cố định hình thành từ nguồn vốn vay để đầu tư xây dựng cơ bản chống thất thoát nước.
(6)	Chi phí bán hàng tăng 2.134.958.224 đồng chủ yếu là do tăng chi phí khấu hao tài sản cố định là đường ống cấp nước hình thành từ xây dựng cơ bản.
(7)	Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 965.203.624 đồng do giảm chi phí đồ dùng văn phòng, chi phí xử lý công nợ, dự phòng phí, và các chi phí quản lý doanh nghiệp khác.
(8)	Từ các nguyên nhân trên, Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019 tăng 17.022.634.813 đồng.
(9)	Thu nhập khác giảm 1.324.082.817 đồng do năm 2019 Công ty không có các khoản thu nhập từ Thanh lý, nhượng bán tài sản cố định.
(10)	Chi phí khác tăng 3.028.708.869 đồng do phải hoàn trả số tiền 3.493.443.000 đồng cho Ban Quản lý đường sắt Đô thị theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước đối với dự án Xây dựng tuyến đường sắt đô thị số 2 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến Bến Thành – Suối Tiên.
(11)	Từ điểm (9) và (10) dẫn đến Lợi nhuận khác giảm 4.352.791.686 đồng.
(12)	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng 17.022.634.813 đồng, lợi
(13)	nhuận khác giảm 4.352.791.686 đồng, nên Tổng lợi nhuận kế toán trước
(14)	thuế tăng 12.669.843.127 đồng. Từ đó, dẫn đến Thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2019 tăng 2.356.656.926 đồng.

Trên đây là nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhân:

- Như trên;

- Lưu: KTTC, VT

